

Số: 138/TTr-UBND

*Văn Quan, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thẩm định dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Quan  
Giai đoạn: 2019-2020**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Ban hành đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Quyết định số 4372/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND huyện Văn Quan về việc phê duyệt đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Công văn số 1718/STC-QLG&TS ngày 31/8/2018 của Sở Tài chính về việc tiếp tục triển khai công tác đấu thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan đã gửi Sở Tài chính Lạng Sơn Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 08/10/2018 về việc đề nghị thẩm định dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, sau khi rà soát lại dự toán UBND huyện đã trình Sở Tài chính thì thấy có một số khối lượng công việc trong dự toán đã trình chưa đảm bảo phù hợp với thực tế loại công việc cần thực hiện trên địa bàn. Nay UBND huyện xây dựng lại dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với công tác vệ sinh môi trường như sau:

### **I. MÔ TẢ TÓM TẮT DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn huyện Văn Quan.

**2. Tổng mức đầu tư: 6.581.700.000 đồng (Sáu tỷ năm trăm tám mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).**

*Trong đó:*

- Chi dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý: 6.405.500.000 đồng
- Chi tư vấn, thẩm định lựa chọn nhà thầu: 9.600.000 đồng
- Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 6.400.000 đồng.
- Chi quản lý dự án: 160.200.000 đồng

*(Có biểu dự toán chi tiết kèm theo)*

**3. Tên chủ đầu tư:** UBND huyện Văn Quan.

**4. Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước và nguồn thu từ giá dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện;

**5. Thời gian thực hiện dự án:** Từ 01/01/ 2019 đến 31/12/2020.

(2 năm = 731 ngày)

**6. Địa điểm, quy mô dự án:** Trên địa bàn Thị trấn Văn Quan và Khu vực Điem he xã Văn An.

**6.1. Địa bàn Thị trấn Văn Quan:**

- Công tác duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công (Mã hiệu MT1.01.00): 9,99 Km/ngày
- Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (Mã hiệu: MT1.02.00)
  - + Quét đường: 6.600 m<sup>2</sup>/ ngày;
  - + Quét hè: 3.400 m<sup>2</sup> / ngày;
- Công tác tua via hè, thu dọn gốc cây, cột điện... (MT1.04.00): 4,5 km.
- Công tác duy trì dải phân cách bằng thủ công (MT1.03.00): 0,7 km.
- Công tác vệ sinh thùng thu gom rác 350 thùng. Tính 3 lần/tháng = 36lần/năm; thực hiện 70% công việc theo quy định.
- Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác: Năm 2019 = 5,1 tấn/ngày; Năm 2020 = 5,6 tấn/ngày.

**6.2. Địa bàn khu vực Điem he xã Văn An:**

- Công tác duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công (Mã hiệu MT1.01.00): 3,45 Km/ngày
- Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (Mã hiệu: MT1.02.00):
  - + Quét đường: 2.000 m<sup>2</sup>/ ngày;

- + Quét hè: 600 m<sup>2</sup> / ngày;
- Công tác tua via hè, thu dọn gốc cây, cột điện... (MT1.04.00): 1,0 km.
- Công tác vệ sinh thùng thu gom rác 150 thùng. Tính 3 lần/tháng = 36lần/năm; Thực hiện 70% công việc theo quy định.
- Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác: Năm 2019 = 2,3 tấn/ngày; Năm 2020 = 2,5 tấn/ngày.

## II. PHẦN CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

Không có công việc đã thực hiện

## III. PHÂN CÔNG VIỆC KHÔNG ÁP DỤNG ĐƯỢC MỘT TRONG CÁC HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU

**Bảng số 1**

| STT                           | Nội dung công việc   | Đơn vị thực hiện             | Giá trị                                      |
|-------------------------------|--|------------------------------|--|
| 1                             | Chi phí quản lý dự án (Các công việc gồm kiểm tra, nghiệm thu, vật tư văn phòng, công tác phí....) | Ban quản lý dự án            | 160.200.000 đồng (Khoảng 2,5% giá trị dự án) |
| 2                             | Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu   | Tổ chuyên gia đấu thầu huyện | 9.600.000 đồng (Khoảng 0,15%)                |
| 3                             | Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu                                      | Sở Tài chính                 | 6.400.000 đồng (khoảng 0,10%)                |
| <b>Tổng giá trị thực hiện</b> |  |                              | <b>176.200.000 đồng</b>                      |

#### IV. PHẦN CÔNG VIỆC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

##### 1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

**Bảng số 2**

| T<br>T   | Tên gói thầu   | Giá gói thầu<br>(ĐVT: Đồng) | Nguồn<br>vốn  | Hình<br>thức<br>lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu         | Phương<br>thức<br>lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu | Thời gian<br>lựa chọn nhà<br>thầu | Loại hợp<br>đồng | Thời gian thực hiện<br>hợp đồng |
|--|--|-----------------------------|---|--|--|-----------------------------------|------------------|---------------------------------|
| 1  | Dịch vụ thu gom,<br>vận chuyển rác<br>thải sinh hoạt | 7.102.177.000               | Ngân<br>sách<br>NN và<br>nguồn<br>thu giá<br>dịch vụ<br>vệ sinh<br>môi<br>trường<br>trên địa<br>bàn | Đấu<br>thầu<br>rộng rãi                            | Một túi<br>hồ sơ                             | Quý IV năm<br>2018                | Trọn gói         | 2 năm (731 ngày)                |
| 2  | Dịch vụ xử lý<br>chất thải rắn đô<br>thị             | 550.123.000                 |   | Thực<br>hiện<br>theo<br>phương<br>thức đặt<br>hàng | Một túi<br>hồ sơ                             | Quý IV năm<br>2018                | Trọn gói         | 2 năm (731 ngày)                |
| <b>Tổng cộng giá gói thầu là: 6.581.700.000 đồng (Sáu tỷ, năm trăm tám mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn).</b> |  |                             |   |  |  |                                   |                  |                                 |
|  |  |                             |   |  |  |                                   |                  |                                 |

## 2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

UBND huyện Văn Quan thực hiện chia làm 02 gói thầu theo tính chất công việc riêng để phù hợp với năng lực của từng nhà thầu.

b) Giá gói thầu: Giá chi tiết đã được UBND tỉnh và UBND huyện phê duyệt.

c) Nguồn vốn: Phù hợp và theo quy định của Luật NSNN.

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- *Gói thầu thứ nhất:* Dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, **chọn hình thức đấu thầu rộng rãi** theo quy định của Luật đấu thầu. Giá gói thầu thực hiện công việc theo dự toán là: 5.882.740.000 đồng

- *Gói thầu thứ hai:* Dịch vụ xử lý chất thải rắn đô thị, **chọn hình thức chỉ định thầu**. Giá gói thầu thực hiện công việc theo dự toán là: 522.760.000 đồng

*Lý do chỉ định thầu là: Công ty CP thương mại dịch vụ Tân Minh huyện Văn Quan là đơn vị đang thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện; Trong năm 2017, đơn vị đã đầu tư hệ thống vận hành trạm cân điện tử ở địa điểm bãi xử lý rác thải tại Phố Tân Long, Thị trấn Văn Quan bằng nguồn vốn tự có của đơn vị Doanh nghiệp; Do vậy để doanh nghiệp đảm bảo thu hồi được vốn, UBND huyện tiếp tục thực hiện chọn hình thức chỉ định thầu đối với gói thầu xử lý chất thải rắn đô thị.*

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Phù hợp, theo quy định;

e) Loại hợp đồng: Phù hợp, theo quy định;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Phù hợp, theo quy định;

## V. PHẦN CÔNG VIỆC CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN LẬP KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Không có.

## VI. TỔNG GIÁ TRỊ CÁC PHẦN CÔNG VIỆC

Bảng số 3

| STT | Nội dung   | Giá trị       |
|-----|--|---------------|
| 1   | Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện   | 0             |
| 2   | Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu | 176.200.000   |
| 3   | Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn                                      | 6.405.500.000 |

|  |  |                      |
|--|--|----------------------|
|  | nhà thầu   |                      |
| 4  | Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu | 0                    |
| <b>Tổng giá trị các phần công việc (1 đến 4)</b> |  | <b>6.581.700.000</b> |
| <b>Tổng mức đầu tư của dự án</b>                 |  | <b>6.581.700.000</b> |

## VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, UBND huyện trình Sở Tài chính Lạng Sơn thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn huyện Văn Quan.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 08/10/2018 của UBND huyện về việc đề nghị thẩm định dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Quan./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các phòng: TCKH, TN&MT huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Đình Đại**